TÒA ÁNNHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HS – ST
Ngày: 12 – 02 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Yến**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Tuyết**

Ông **Trần Xuân Giới**

- ***Thư ký phiên toà***: Bà **Hoàng Vân Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà***: Bà **Nguyễn Thị Thu Hà -** Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 1 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Việt D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 10/5/1981, tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Nơi cư trú: tổ 6, khu 1 phường THĐthành phố H tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Bùi Đình Hùng, sinh năm 1954; Họ tên mẹ: Đỗ Thị Lý, sinh năm 1957; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Từ Thị Hiên sinh năm 1985 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2006;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo Bùi Việt D bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2019 đến ngày 28/3/2020 tại Trạm tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh **Chu Sỹ T** – sinh năm 1973 (Nơi cư trú: Thôn Truy Đình, xã Văn Cẩm, huyện HH, tỉnh Thái Bình); Vắng mặt.

Ông **Vũ Anh T1** – sinh năm 1969 (Nơi cư trú: Tổ 5 khu 1, phường BĐ, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh); Vắng mặt.

Ông **Đỗ Văn T1** – sinh năm 1970 (Địa chỉ: Tổ 2, phường HH, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 22 giờ 25 phút ngày 30/12/2019 tại đoạn đường thuộc tổ 20 khu 2, phường Cao Xanh, thành phố H tỉnh Quảng Ninh, Đội cảnh sát giao thông trật tự phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H kiểm tra xe ô tô taxi biển kiểm soát 14A-03534 do anh Chu Sỹ T (sinh năm 1973 trú tại : Thôn Truy Đình xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình), điều khiển, trên xe có Bùi Việt D Qua kiểm tra đã phát hiện bắt quả tang D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của D 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 04/GĐMT ngày 03/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ghi: Vật chứng thu giữ của Bùi Việt D giám định là ma túy loại Heroine khối lượng 0,207 gam (không phảy hai không bảy gam). Hoàn lại sau giám định mẫu vật niêm phong số 04/GĐMT 0,16 gam.

Quá trình điều tra, Bùi Việt D khai: D nghiện ma túy, loại Heroine từ năm 2009 đến nay. Khoảng 13 giờ ngày 30/12/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy, D đến khu vực Rạp ruồi thuộc phường Cao Xanh, thành phố H gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ). 01 gói ma túy, loại, Heroine với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày D cầm số ma túy mua được theo người đi ra khu vực Đài truyền hình thuộc phường Hồng Hải thành phố H, rồi đón xe taxi vào huyện Hoành Bồ (nay là thành phố H). Trên đường đi đến khu vực tổ 20, khu 2, phường Cao Xanh thì bị Công an kiểm tra bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSHL ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Việt D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Việt D từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/12/2019.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy heroin hoàn lại sau giám định;

Trong quá trình điều tra và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Bùi Việt D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, và công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng ông Chu Sỹ T, Vũ Anh T1 và Đỗ Văn T1 đều có lời khai trong hồ sơ thể hiện về thời gian, địa điểm xảy ra sự việc và vật chứng thu giữ được phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, qua khai nhận của bị cáo, đồng thời căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 25 phút ngày 30/12/2019, tại khu vực tổ 20, khu 2, phường Cao Xanh, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Việt D có hành vi tàng trữ trái phép 0,207 gam ma túy loại Heroin, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Bùi Việt D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo đã trưởng thành, phát triển tốt về thể chất và tư duy, nhận thức được rõ hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán hay tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều là tội phạm bị pháp luật Nhà nước ta xử lý hết sức nghiêm khắc. Bởi lẽ việc sử dụng chất ma túy có ảnh hưởng rất tiêu cực đến sức khỏe con người, đến đời sống xã hội, là nguồn gốc gia tăng các loại tội phạm, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, lối sống buông thả, ăn chơi đua đòi, bị cáo đã sa ngã vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những thể hiện rõ thái độ coi thường pháp luật mà còn tiếp tay cho những kẻ khác mua bán trái phép chất ma tuý, do vậy cần phải được xử lý nghiêm bằng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để giáo dục cải tạo đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bà ngoại là bà mẹ Việt Nam anh hùng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5]Vật chứng vụ án: Số ma túy hoàn lại sau giám định hoàn lại 0,16 gam Heroin là vật nhà nước cấm, nên tịch thu tiêu hủy;

[6]Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Việt D** phạm tội ***" Tàng trữ trái phép chất ma túy".***

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Việt D** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/12/2019.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, Điều 106; Điều 135, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam ma túy Heroin hoàn lại sau giám định; (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số* 92/BB – THA ngày 11/02/2020 *của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H*).

Buộc bị cáo Bùi Việt D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- CQCSĐT CA TP H;
- THADS TP H;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS; Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Yến